

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 93/2024/HS-ST
Ngày 27-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Tô Văn Nhung;
- Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Duy Long, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Linh, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 71/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2024/QĐXXST-HS ngày 14/3/2024 đối với bị cáo:

Trần Phúc Á; sinh năm 1988 tại tỉnh Cà Mau; thường trú: 159/8 (số cũ A) khu phố H, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn D, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Xuân H, năm sinh 1963; Vợ Lê Thu V, sinh năm 1987, có 01 con sinh năm 2019, có bốn anh em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ sinh năm 1996; tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo đang bị tạm giam tại nhà Tạm giữ công an thành phố D từ ngày 22/11/2023, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 22/11/2023, Trần Phúc Á do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Á bắt xe G bike đến khu vực ngã ba đường Ông nước thuộc khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương để mua ma túy. Tại đây, Á gặp một người phụ nữ (chưa rõ tên nhân thân) mua 200.000 đồng ma túy đá

được bảo quản trong một gói nylon hàn kín. Khi mua được ma túy, Á cầm gói ma túy trong lòng bàn tay rồi về nhà tại số A (số cũ A) khu phố H, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương, do sợ vợ biết nên Á lấy gói ma túy cất giấu vào trong tủ đựng quần áo cũ đặt ở sau bếp mục đích để sử dụng dần. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, lực lượng Công an phường B kiểm tra hành chính nơi ở của Á, do sợ phát hiện cất giấu ma túy nên Á đã chủ động lấy gói nylon hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng Á khai nhận là ma túy đá lực lượng Công an phường B, thành phố D đã lập biên bản tiếp nhận người phạm tội đầu thú và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng.

Căn cứ tại bản Kết luận giám định số:638/KL-KTHS(MT) ngày 30/11/2023, của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận: mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng là: 0,2112 gam.

Tại Cáo trạng số 95/CT-VKS-DA ngày 27 tháng 02 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Phúc Á về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Phúc Á mức án từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định trong bì thư đã niêm phong bên trong có 0,1821gam ma túy, loại Methamphetamine.

- Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Á hiện chưa rõ nhân thân, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tiếp tục tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 22/11/2023 Công an phường B tiến hành kiểm tra hành chính nơi cư trú của Trần Phúc Á tại số A (số cũ A) khu phố H, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Quá trình kiểm tra phát hiện Trần Phúc Á cất giấu bất hợp pháp chất ma túy (trong nhà) có khối lượng 0,2112 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng dần. Quá trình lực lượng kiểm tra Á đã tự nguyện giao nộp ma túy do mình cất giấu. Trần Phúc Á bị bắt giữ về hành vi phạm tội quả tang.

Xét, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với chính lời khai của bị cáo, lời khai của người chứng kiến tại Cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Bản kết luận giám định số 638KL-KTHS(MT) ngày 30/11/2023 của Phòng K Công an tỉnh B. Như vậy, hành vi của bị cáo cất giấu bất hợp pháp chất ma túy (trong nhà) tại nơi cư trú của bị cáo nhằm mục đích sử dụng với khối lượng 0,2112 gam ma túy, loại Methamphetamine đã đủ yếu tố cấu thành Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 95/CT-VKS - DA ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người phạm tội đầu thú là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6] Bị cáo là người có nhân thân tốt, có nghề nghiệp ổn định, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Xét 01 bì thư được niêm phong dán kín, bên ngoài được ký hiệu số 638/PC 09, bên trong chứa ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định có khối lượng 0,1821 gam, là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Trần Phúc Ân hiện chưa rõ nhân thân nên đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tại phiên tòa về phần hình phạt đối với bị cáo là nghiêm khắc, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Phúc Ân phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Phúc Ân 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 22 tháng 11 năm 2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư được phòng Kỹ thuật hình sự niêm phong có ghi ký hiệu 638/PC 09 bên trong chứa 0,1821 gam ma túy, loại Methamphetamine, mẫu vật còn lại sau giám định.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28 tháng 02 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Phúc Ân phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo (02);
- VKSND TP Dĩ An (01);
- Công an TP Dĩ An (02);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS TP Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (02);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Phòng PV 06 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 10 CA tỉnh BD (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

Trần Thị Hà